

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH

BÀI THI ĐỌC		
Thông tin chung: Số câu hỏi: 40 Thời gian làm bài: 60 phút		
Phần thi	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	10	Hoàn thành câu bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
2	10	Bài đọc có độ dài khoảng 200-300 từ và có 10 chỗ trống. Thí sinh điền thông tin vào trong bài đọc bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
3	10	Bài đọc có độ dài khoảng 300-400 từ. Thí sinh đọc và trả lời các câu hỏi bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
4	10	Bài đọc có độ dài khoảng 300-400 từ. Thí sinh đọc và trả lời các câu hỏi bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
BÀI THI NGHE		
Thông tin chung: Số câu hỏi: 20 Thời gian làm bài: Khoảng 15-20 phút		
Phần thi	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	5	Thí sinh nghe 5 đoạn độc thoại hoặc hội thoại ngắn. Mỗi độc thoại/hội thoại có 01 câu hỏi. Thí sinh trả lời bằng cách lựa chọn đáp án đúng nhất A, B, C hoặc D. Thí sinh được nghe 02 lần.
2	5	Thí sinh nghe 1 đoạn độc thoại/hội thoại và trả lời 05 câu hỏi Đúng/Sai. Thí sinh được nghe 02 lần.
3	10	Thí sinh nghe 1 đoạn độc thoại và điền thông tin vào các chỗ trống. Thí sinh được nghe 02 lần.
BÀI THI VIẾT		
Thông tin chung: Số nhiệm vụ: 02 Thời gian làm bài: 60 phút		
Phần thi	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	1	Thí sinh viết 01 lá thư theo yêu cầu cho sẵn của đề thi.
2	1	Thí sinh viết 01 bài luận theo yêu cầu cho sẵn của đề thi.
BÀI THI NÓI		
Thông tin chung: Số nhiệm vụ: 03 Thời gian: 10 phút/thí sinh		
Phần thi	Thời gian	Miêu tả định dạng
1	2-3 phút	Thí sinh trả lời các câu hỏi về cá nhân theo yêu cầu của giám khảo.
2	2-3 phút	Thí sinh được cho trước 01 tình huống/chủ đề và có 01 phút để chuẩn bị. Thí sinh trả lời tình huống/chủ đề đó trong 1-2 phút.
3	4-5 phút	Thí sinh được đưa 3-4 câu hỏi để thảo luận và trình bày quan điểm của mình.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG TRUNG

BÀI THI ĐỌC-VIẾT		
Thông tin chung: Số phần: 02 Thời gian làm bài: 90 phút		
Phần ĐỌC	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	10	Hoàn thành câu bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
2	5	Chọn lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D để giải thích nghĩa của từ gạch chân.
3	5	Bài đọc có độ dài khoảng 200 chữ. Thí sinh đọc và trả lời các câu hỏi bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
4	10	Bài đọc có độ dài khoảng 200 chữ. Thí sinh đọc và lựa chọn chữ Hán thích hợp cho sẵn để điền vào chỗ trống thích hợp.
Phần VIẾT	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	5	Viết lại các câu cho trước bằng cách diễn đạt khác với từ ngữ gợi ý cho sẵn.
2	1	Viết 01 bài văn với khoảng 120 chữ Hán với chủ đề cho trước.
BÀI THI NGHE		
Thông tin chung: Số câu hỏi: 20 Thời gian làm bài: Khoảng 15-20 phút		
Phần thi	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	5	Thí sinh nghe 5 đoạn độc thoại hoặc hội thoại ngắn. Mỗi độc thoại/hội thoại có 01 câu hỏi. Thí sinh trả lời bằng cách lựa chọn đáp án đúng nhất A, B, C hoặc D. Thí sinh được nghe 02 lần.
2	10	Thí sinh nghe 1 đoạn độc thoại và điền thông tin vào các chỗ trống. Thí sinh được nghe 02 lần.
BÀI THI NÓI		
Thông tin chung: Số nhiệm vụ: 03 Thời gian: 10 phút/thí sinh		
Phần thi	Thời gian	Miêu tả định dạng
1	2-3 phút	Thí sinh trả lời các câu hỏi về cá nhân theo yêu cầu của giám khảo.
2	2-3 phút	Thí sinh được cho trước 01 tình huống/chủ đề và có 01 phút để chuẩn bị. Thí sinh trả lời tình huống/chủ đề đó trong 1-2 phút.
3	4-5 phút	Thí sinh được đưa 2-3 câu hỏi để thảo luận và trình bày quan điểm của mình.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

ĐỊNH DẠNG ĐỀ THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG NGHA

BÀI THI ĐỌC-VIẾT		
Thông tin chung: Số phần: 02 Thời gian làm bài: 90 phút		
Phần ĐỌC	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	10	Hoàn thành câu bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
2	5	Chọn lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D để giải thích nghĩa của thông báo/biểu bảng.
3	5	Bài đọc có độ dài khoảng 200 chữ. Thí sinh đọc và trả lời các câu hỏi bằng lựa chọn đúng nhất A, B, C hoặc D.
4	10	Bài đọc có độ dài khoảng 200 chữ. Thí sinh đọc và lựa chọn từ thích hợp cho sẵn để điền vào chỗ trống thích hợp.
Phần VIẾT	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	5	Viết lại các câu cho trước bằng cách diễn đạt khác với từ ngữ gợi ý cho sẵn.
2	1	Viết 01 bài văn với khoảng 100-120 chữ với chủ đề cho trước.
BÀI THI NGHE		
Thông tin chung: Số câu hỏi: 20 Thời gian làm bài: Khoảng 15-20 phút		
Phần thi	Số câu hỏi	Miêu tả định dạng
1	5	Thí sinh nghe 5 đoạn độc thoại hoặc hội thoại ngắn. Mỗi độc thoại/hội thoại có 01 câu hỏi. Thí sinh trả lời bằng cách lựa chọn đáp án đúng nhất A, B, C hoặc D. Thí sinh được nghe 02 lần.
2	10	Thí sinh nghe 1 đoạn độc thoại và điền thông tin vào các chỗ trống. Thí sinh được nghe 02 lần.
BÀI THI NÓI		
Thông tin chung: Số nhiệm vụ: 03 Thời gian: 10 phút/thí sinh		
Phần thi	Thời gian	Miêu tả định dạng
1	2-3 phút	Thí sinh trả lời các câu hỏi về cá nhân theo yêu cầu của giám khảo.
2	2-3 phút	Thí sinh được cho trước 01 tình huống/chủ đề và có 01 phút để chuẩn bị. Thí sinh trả lời tình huống/chủ đề đó trong 1-2 phút.
3	4-5 phút	Thí sinh được đưa 2-3 câu hỏi để thảo luận và trình bày quan điểm của mình.